

**TỈNH HỘI LORETO
KHU VỰC ÚC & ĐÔNG NAM Á**



QUY TẮC ỨNG XỬ VỀ BẢO VỆ TRẺ EM

Tôi, _____, với vai trò là:

- Ban giám đốc
- Thành viên ủy ban
- Thành viên tổ chức
- Nhân viên
- Đối tác dự án
- Tình nguyện viên
- Đối tượng khác (xin nêu rõ) _____

xác nhận tôi đã:

(a) đọc Quy tắc Ứng xử về Bảo vệ Trẻ em và sẽ luôn tuân thủ Quy tắc Ứng xử trong khi hoạt động dưới sự bảo trợ của Tỉnh hội Loreto khu vực Úc và Đông Nam Á ('Tỉnh').

(b) được đào tạo về Chính Sách An Toàn cho Trẻ Em của Tỉnh, Cam Kết về An Toàn Trẻ Em và nhận thức được các nghĩa vụ trình báo của tôi.

Ký tên: _____

Ngày: _____

CHILD SAFEGUARDING CODE OF CONDUCT

1. Adhere to the Province's *Child Safe Policy* and uphold the Province's *Commitment to Child Safety* at all times.
2. Comply with all relevant child protection laws and principles in Australia, and the laws of countries in which the Province operates.
3. Comply with all relevant Australian and local laws, including labour laws, in relation to child labour.
4. Treat children with respect regardless of national, regional, ethnic or socio-economic origin, sex, sexual orientation, gender identity, language, religion, political or other opinion, disability, or other status.
5. Refrain from language or behaviour towards children that is inappropriate, harassing, abusive, sexually provocative, demeaning or culturally incorrect.
6. Never engage in any form of physical and psychological abuse, including corporal punishment.
7. Never engage in any form of sexual abuse or activity, including paying for sexual services or acts.
8. Ensure that any physical contact with children is in response to the needs of the child, not the adult.
9. Refrain from doing things for children that they are capable of doing for themselves such as washing, undressing and using the toilet.
10. Ensure, wherever possible, that another adult is present when working in the proximity of children.
11. Refrain from providing private transportation to children unless absolutely necessary.
12. Refrain from inviting unaccompanied children into personal dwellings, unless they are at immediate risk of injury or in physical danger.
13. Refrain from sleeping close to unsupervised children, unless absolutely necessary, in which case the individual must obtain external permission and ensure that another adult is present.
14. Do not demonstrate favouritism to children through the provision or receipt of gifts.
15. Ensure that children are never given alcohol, tobacco or drugs.

QUY TẮC ỨNG XỬ VỀ BẢO VỆ TRẺ EM

1. Tuân thủ Chính sách An toàn cho Trẻ em của Tỉnh và luôn duy trì Cam kết của Tỉnh về An toàn Trẻ em.
2. Tuân thủ tất cả các luật và nguyên tắc bảo vệ trẻ em có liên quan ở Úc, và luật của các quốc gia mà Tỉnh hoạt động.
3. Tuân thủ tất cả các luật liên quan của Úc và địa phương, bao gồm luật lao động, liên quan đến lao động trẻ em.
4. Đối xử với trẻ em một cách tôn trọng bất kể nguồn gốc quốc gia, khu vực, dân tộc hoặc nguồn gốc kinh tế xã hội, giới tính, khuynh hướng tình dục, bản dạng giới, ngôn ngữ, tôn giáo, chính trị hoặc quan điểm khác, khuyết tật hoặc địa vị khác.
5. Kiểm chế ngôn ngữ hoặc hành vi không phù hợp, quấy rối, lạm dụng, khiêu khích tình dục, hạ thấp phẩm giá hoặc không đúng văn hóa đối với trẻ em.
6. Không bao giờ tham gia vào bất kỳ hình thức lạm dụng thể chất và tâm lý, bao gồm cả trừng phạt thân thể.
7. Không bao giờ tham gia vào bất kỳ hình thức lạm dụng hoặc hoạt động tình dục nào, bao gồm cả việc trả tiền cho các dịch vụ hoặc hành vi tình dục.
8. Đảm bảo rằng bất kỳ tiếp xúc thân thể nào với trẻ em là đáp ứng nhu cầu của trẻ, không phải của người lớn.
9. Không tham gia vào những việc mà trẻ có khả năng tự làm như lau rửa, cởi quần áo và đi vệ sinh.
10. Đảm bảo, nếu có thể, có mặt người lớn khác khi làm việc ở gần trẻ em.
11. Không cung cấp phương tiện đi lại riêng cho trẻ em trừ khi thực sự cần thiết.
12. Không mời trẻ em không có người đi kèm vào nhà riêng, trừ khi chúng có nguy cơ bị thương hoặc gặp nguy hiểm về thể chất ngay lập tức.
13. Hạn chế ngủ gần trẻ em không có người giám sát, trừ khi thực sự cần thiết, trong trường hợp đó, cá nhân đó phải được sự cho phép từ bên ngoài và đảm bảo rằng có người lớn khác.
14. Không thể hiện sự thiên vị đối với trẻ em thông qua việc trao tặng quà.
15. Không bao giờ được cho trẻ em uống rượu, hút thuốc lá hoặc ma túy.
16. Đảm bảo rằng các tòa nhà và / hoặc các cơ sở được sử dụng cho các hoạt động với trẻ em là phù hợp, an toàn và bảo mật.
17. Cấm mọi hình thức thuê trẻ em làm giúp việc gia đình hoặc lao động khác không phù hợp với lứa tuổi hoặc giai đoạn phát triển của trẻ em; cản trở thời gian dành cho giáo dục và các hoạt động giải trí của trẻ; hoặc khiến trẻ gặp rủi ro hoặc thương tích đáng kể.

<p>16. Ensure that the buildings and/or facilities used for activities with children are suitable, safe and secure.</p> <p>17. Prohibit all forms of hiring children for domestic activity or other labour that is inappropriate to their age or developmental stage; interferes with the time available for children's education and recreational activities; or exposes them to significant risk or injury.</p> <p>18. Use all forms of technology, electronic devices and social media responsibly to ensure that children are not exploited or harassed.</p> <p>19. Portray children in a respectful and appropriate way when using visual images.</p> <p>20. Comply with local traditions and restrictions when reproducing personal images.</p> <p>21. When photographing or filming a child for public use, seek informed and prior consent from the child or, if the child is too immature to appreciate what giving consent involves, the parent or the guardian at that particular time.</p> <p>22. When sending images or personal data electronically, ensure that file labels do not reveal identifying information about a child.</p> <p>23. Ensure that children who are filmed or photographed are presented in a dignified and respectful manner; that they are adequately clothed; and that the images are honest representations of the context and the facts.</p> <p>24. Report any suspicions of child abuse or non-compliance with this Code of Conduct to the appropriate authorities immediately.</p>	<p>18. Sử dụng tất cả các hình thức công nghệ, thiết bị điện tử và phương tiện truyền thông xã hội một cách có trách nhiệm để đảm bảo rằng trẻ em không bị lợi dụng hoặc quấy rối.</p> <p>19. Sử dụng hình ảnh trẻ em một cách tôn trọng và phù hợp.</p> <p>20. Tuân thủ truyền thống địa phương và những quy định khi sao chép hình ảnh cá nhân.</p> <p>21. Khi chụp ảnh hoặc quay phim trẻ em để sử dụng nơi công cộng, hãy hỏi xin sự đồng ý trước và được trẻ đồng thuận hoặc nếu trẻ còn quá nhỏ để hiểu được thì phải hỏi ý kiến của cha mẹ hoặc người giám hộ tại thời điểm cụ thể đó.</p> <p>22. Khi gửi hình ảnh hoặc dữ liệu cá nhân dưới dạng điện tử, hãy đảm bảo rằng các nhãn tệp không tiết lộ thông tin nhận dạng về trẻ.</p> <p>23. Đảm bảo rằng hình ảnh của trẻ em được quay phim hoặc chụp ảnh được trình bày một cách trang nghiêm và tôn trọng; rằng trẻ được mặc quần áo đầy đủ; và rằng hình ảnh là sự trình bày trung thực về bối cảnh và sự kiện.</p> <p>24. Báo cáo bất kỳ nghi ngờ nào về việc lạm dụng trẻ em hoặc không tuân thủ Quy tắc Ứng xử này cho các cơ quan chức năng ngay lập tức.</p>
---	---